

**BÁO CÁO THAM LUẬN CỦA PVFCCo  
TẠI HỘI NGHỊ CÁC GIẢI PHÁP TỐI ƯU NGUỒN LỰC, THÚC ĐẨY SXKD  
KHÂU SAU TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**Chuyên đề: "Những giải pháp tối ưu nguồn lực, thúc đẩy sản xuất kinh doanh năm 2023 của PVFCCo, những thuận lợi, khó khăn, các giải pháp cụ thể để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu KH SXKD năm 2023".**

**1- Phân tích thị trường, những thuận lợi và khó khăn trong năm 2023:**

**1.1. Tổng quan thị trường ure:**

- Thị trường quốc tế từ tháng 10/2022 đến tháng 03/2023, giá Ure thế giới liên tục giảm tại tất cả các thị trường, giá tháng 03/2023 tương đương với các mức trong nửa cuối tháng 5 - đầu tháng 6/2021. Thời gian tới dự kiến thị trường tiếp tục suy yếu khi cung vượt cầu.
- Thị trường trong nước giá liên tục suy giảm và nhu cầu nội địa chậm, giá Ure thế giới cũng liên tục đi xuống từ tháng 9/2022 đến nay (Giá trung bình tháng 03/2023 vào khoảng 330 USD/tấn FOB tại nhiều thị trường chính) đã gây sức ép giảm giá tới các nhà sản xuất, kinh doanh trong nước cả giá xuất khẩu và giá giao dịch nội địa.

**1.2. Thuận lợi, khó khăn:**

**a) Thuận lợi**

- + Hoạt động sản xuất của Nhà máy đạm Phú Mỹ duy trì ổn định ở công suất cao, nguồn khí đáp ứng đủ.
- + Thương hiệu Phú Mỹ tạo được uy tín với khách hàng, hệ thống phân phối được triển khai sâu, rộng đến các vùng tiêu thụ.
- + Nguồn vốn được đảm bảo đủ và kịp thời cho hoạt động sản xuất và kinh doanh.
- + Đội ngũ nhân lực có nhiều năm kinh nghiệm.

**b) Khó khăn:**

- Rủi ro từ máy móc thiết bị do đã hoạt động 20 năm, tiềm ẩn nhiều nguy cơ hỏng hóc, sự cố. Khủng hoảng địa chính trị trên thế giới tiếp tục ảnh hưởng đến tình hình SXKD của TCT.
- Tỷ trọng nguồn khí nguyên liệu giá tốt TCT được cung cấp ngày càng cạn kiệt, giá nguyên liệu đầu vào ngoài khí cao dẫn đến giá thành sản xuất tăng cao, giá thành urea hiện tại đã tăng sát với giá bán và không có lợi nhuận.
- Giá bán phân bón trên thế giới đang trong xu hướng giảm rất nhanh, nhu cầu phân bón nội địa thấp, giá giảm dẫn đến tiêu thụ khó khăn và hiệu quả SXKD thấp thậm chí có thời điểm bị lỗ, kể cả đối với urea. Nếu giá urea tiếp tục giảm, thấp hơn giá thành thì càng sản xuất càng giảm hiệu quả.
- Thuế VAT đầu vào cho sản phẩm phân bón không được khấu trừ.
- Sản lượng tồn kho cao làm tăng chi phí, giảm hiệu quả kinh doanh. Dự báo chính sách tiền tệ tiếp tục thắt chặt, khó huy động vốn kinh doanh.

**2- Mục tiêu tăng trưởng so với kế hoạch năm 2023 của PVFCCo.:**

**2.1. Đánh giá chung:**

- Năm 2022 đã là một năm thành công về nhiều mặt của PVFCCo, là năm mà sản lượng SX urea đạt kỷ lục kể từ khi Nhà máy đi vào hoạt động với **917.062 tấn** urea được SX, **tăng 10%** so với KH năm. Đây cũng là năm mà doanh thu và lợi nhuận của TCT cao nhất từ

trước đến nay với tổng doanh thu đạt **19.013 tỷ đồng, vượt 10%**; Lợi nhuận trước thuế đạt **6.606 tỷ đồng, vượt 60%** và nộp NSNN đạt **1.614 tỷ đồng, vượt 119%** so KH năm 2022.

- Năm 2023 Nhà máy đạm Phú Mỹ sẽ dừng máy bảo dưỡng tổng thể, nên sản lượng sản xuất Ure sẽ giảm so với năm 2022. Giá bán phân bón trong xu hướng giảm nhanh, tiêu thụ khó khăn làm hiệu quả SXKD thấp. Việc đảm bảo KH 2023 đã là một thách thức không nhỏ đối với PVFCCo.
- Việc tăng trưởng năm 2023 so với thực hiện năm 2022 là rất khó khi dự báo giá bán phân bón cho năm 2023 giảm tới 32% so với thực hiện năm 2022. Tăng trưởng sản lượng để tăng trưởng doanh thu cũng là một thách thức với TCT khi mà nông dân đã dần có thói quen giảm lượng phân bón cho cây trồng trong giai đoạn giá phân bón cao tại các năm 2021 và 2022.
- Tổng công ty đã xây dựng các kịch bản về tăng trưởng SXKD so với KH năm 2023, lựa chọn phương án tối ưu và đã báo cáo Tập đoàn. **TCT luôn xác định sẽ nỗ lực phấn đấu thực hiện theo các mục tiêu tăng trưởng theo định hướng và yêu cầu chỉ đạo của Tập đoàn.**

## 2.2. Mục tiêu tăng trưởng:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	KH năm 2023	Mục tiêu tăng trưởng/KH 2023	% tăng trưởng/KH 2023
A	B	C	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu khối lượng</b>				
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>		<b>1.073,0</b>	<b>1.108,0</b>	<b>103%</b>
	Ure Phú Mỹ	Nghìn tấn	785,0	820,0	104%
	NPK Phú Mỹ	Nghìn tấn	200,0	200,0	100%
	Đạm Kebo	Nghìn tấn	10,0	10,0	100%
	UFC85	Nghìn tấn	12,5	12,5	100%
	NH3 sản xuất để TM	Nghìn tấn	65,5	65,5	100%
<b>2</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>				
2.1	Phân bón		1.319,5	1.479,5	112%
	Ure Phú Mỹ	Nghìn tấn	800,0	950,0	119%
	NPK Phú Mỹ	Nghìn tấn	200,0	220,0	110%
	Đạm Kebo	Nghìn tấn	10,0	10,0	100%
	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	309,5	319,5	103%
2.2	Hóa chất	Nghìn tấn	124,2	124,2	100%
	NH3	Nghìn tấn	70	70	100%
	CO2	Nghìn tấn	45	45	100%
	UFC85	Nghìn tấn	8,5	8,5	100%
	Hóa chất khác	Nghìn tấn	0,7	0,7	100%
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	17.372,0	19.120,0	110%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.670,0	2.940,0	110%

### **3- Giải pháp phân đấu tăng trưởng so với KH năm 2023:**

#### **3.1. Đánh giá mục tiêu tăng trưởng:**

Phương án như đã báo cáo là phù hợp để phân đấu nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng doanh thu thêm 10% so với kế hoạch 2023 được duyệt, trên cơ sở các phân tích đánh giá cụ thể như sau:

##### **+ Về Sản xuất:**

- *Đối với Urê:* Trong điều kiện nhà máy ĐPM phải tiến hành dừng để bảo dưỡng tổng thể 30 ngày, sản lượng urê tối đa có thể sản xuất được trong năm 2023 là khoảng 820.000 tấn, tăng 4,5% ( $\approx 35.000$  tấn) so với KH 2023 đã được Tập đoàn phê duyệt.
- *Đối với NPK:* Trong điều kiện thị trường tiêu thụ khó khăn, hàng tồn kho cao, sản xuất NPK 200.000 tấn là rất thách thức, mục tiêu này chưa bao giờ đạt được từ khi dự án đi vào hoạt động đến nay.

##### **+ Về kinh doanh:**

- *Đối với urea:* Khả năng sản xuất urea tối đa năm 2023 khoảng 820.000 tấn, kết hợp với lượng hàng tồn kho, dự trữ từ năm 2022, do vậy TCT đặt mục tiêu kinh doanh từ 920.000-950.000 tấn/năm, tăng khoảng 19% ( $\approx 100.000$  tấn- $\approx 130.000$  tấn) so với KH 2023 đã được Tập đoàn phê duyệt.
- *Đối với NPK:* Giá bán NPK trên thị trường trong nước xu hướng giảm, dư địa tiêu thụ nội địa không còn, do vậy TCT sẽ phải triển khai các giải pháp xuất khẩu NPK trong năm 2023. Phân đấu triển khai xuất khẩu NPK với khối lượng xuất khẩu mục tiêu 10.000 tấn. Mục tiêu kinh doanh từ 200.000 tấn-220.000 tấn, tăng khoảng 10% so với KH 2023 đã được Tập đoàn phê duyệt.
- TCT cũng sẽ gia tăng sản lượng phân bón tự doanh thông qua hình thức phối hợp với các nhà phân phối trong nước để TCT làm đầu mối thực hiện các đơn hàng nhập khẩu rồi phân phối lại. Sản lượng mục tiêu tăng thêm 10.000 tấn tự doanh cho các sản phẩm cần nhập khẩu như Kali, SA, DAP, tăng 3,2% so với KH 2023 đã được Tập đoàn phê duyệt.
- *Đối với các mặt hàng hóa chất như NH<sub>3</sub>, CO<sub>2</sub>, UFC85 và hóa chất khác:* Dư địa để tăng thêm rất ít, do vậy Tổng công ty sẽ nỗ lực ổn định sản xuất và tiêu thụ, phân đấu hoàn thành như kế hoạch đã được Tập đoàn phê duyệt.

##### **+ Các chỉ tiêu về tài chính:**

- Trên cơ sở những mục tiêu về SX và KD đã đề ra như trên, mục tiêu tăng trưởng về doanh thu của TCT là từ 17.372 tỷ đồng lên 19.120 tỷ đồng, tăng 10% so với KH 2023 đã được Tập đoàn phê duyệt. Về lợi nhuận sẽ tăng từ 2.670 tỷ đồng lên 2.940 tỷ đồng, cũng tăng khoảng 10% so với KH 2023.

#### **3.2. Nhiệm vụ và giải pháp nhằm thực hiện phương án phân đấu tăng trưởng:**

Để vượt qua những khó khăn, thách thức để đạt được phương án phân đấu tăng trưởng so với mục tiêu năm 2023, PVFCCo đã đưa ra một số giải pháp sau:

##### **+ Trong sản xuất:**

- Tập trung nguồn lực để vận hành Nhà máy và các Xưởng sản xuất bảo an toàn, ổn định. Chuẩn bị tốt cho công tác BDTT.
- Áp dụng hiệu quả các Bộ định mức, phân đấu hạ giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm. Duy trì quản lý các nhà máy theo tiêu chuẩn ISO.

##### **+ Trong kinh doanh:**

- Điều hành giá bán linh hoạt, tăng chiết khấu và chính sách bán hàng phù hợp theo thị trường để đảm bảo duy trì sản xuất ổn định và giữ thị phần.

- Bám sát kế hoạch bán hàng từ TCT cho CTVM theo tháng/quý để duy trì thị phần sản phẩm Đạm Phú Mỹ tại thị trường nội địa.
- TCT sẽ theo dõi, đánh giá việc thực hiện các cam kết theo kế hoạch mua bán hàng của CTVM - NPP cấp 1 để thực hiện các giải pháp củng cố, phát triển HTPP phù hợp.
- Tìm kiếm, tận dụng mọi cơ hội để xuất khẩu ure để giảm áp lực cho thị trường nội địa.
- Theo dõi, đánh giá, dự báo những tác động của tình hình thế giới để điều hành linh hoạt và có những điều chỉnh kịp thời đối với hoạt động kinh doanh của TCT.
- Triển khai các chương trình lớn hỗ trợ bán hàng để thúc đẩy sản lượng tiêu thụ như đã áp dụng các năm trước đây. Tiếp tục cải tiến, đổi mới các hình thức tiếp thị truyền thông, hỗ trợ bán hàng, nâng cao giá trị thương hiệu sản phẩm Phân bón Phú Mỹ.
- Tăng cường thực hiện việc áp dụng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến vào hoạt động kinh doanh bán hàng, thông tin thị trường.
- Chú trọng đầu tư và nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường phân bón và hóa chất, tạo cơ sở vững chắc cho các quyết sách chính trong hoạt động kinh doanh.

#### **4. Các đề xuất và kiến nghị:**

##### **4.1. Đề xuất Tập đoàn kiến nghị Chính phủ:**

- Kiến nghị áp dụng phân bón thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 0% hoặc 5% để tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các nhà sản xuất trong nước với phân bón nhập khẩu.
- Có chính sách và chế tài đủ mạnh để kiểm soát triệt để tình hình sản xuất kinh doanh phân bón giả và kém chất lượng.

##### **4.2. Kiến nghị Tập đoàn:**

- Hỗ trợ đảm bảo cung cấp cho PVFCCo sản lượng khí tiêu thụ hàng năm, chính sách giá khí ổn định trong trung và dài hạn. Đối với kế hoạch cấp khí cho năm 2023, đề nghị Tập đoàn DKVN xem xét duy trì phương án “tối đa lượng khí BH-RDM về bờ, cấp bù từ nguồn Nam Côn Sơn và Cửu Long khác với tỷ lệ hợp lý”.
- Hỗ trợ PVFCCo trong việc Oceanbank sớm chi trả số tiền gốc của các hợp đồng của PVFCCo đang bị hạn chế sử dụng tại ngân hàng này và thu hồi các khoản công nợ tại PVFI và VNPoly.
- Hỗ trợ PVFCCo xây dựng chuỗi liên kết giá trị, hợp tác với PTSC để xây dựng Cảng xuất NH3 và hóa chất tại khu vực Phú Mỹ vì hiện nay, công tác kinh doanh NH3 và hóa chất của PVFCCo gặp nhiều khó khăn do chưa có cảng xuất bằng đường biển.

----- *Xin chân thành cảm ơn* -----

----- *Kính Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp* -----